

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI



BÀI VIẾT THÁNG 2/2026

**Tăng trưởng xuất khẩu và nhập khẩu trong thương mại với Hoa Kỳ
cân bằng ở mức 28%**

Thuộc nhiệm vụ:

**Truyền thông về các chính sách, giải pháp, hoạt động nhằm phát triển
xuất nhập khẩu và công tác hội nhập, tận dụng cam kết quốc tế trên các bản tin
và trang thông tin điện tử của Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại**

Hà Nội, tháng 02/2026

Tăng trưởng xuất khẩu và nhập khẩu trong thương mại với Hoa Kỳ cân bằng ở mức 28%

Sau 30 năm (12/7/1995 – 12/7/2025) chính thức bình thường hóa quan hệ ngoại giao, Hoa Kỳ hiện là Đối tác Chiến lược Toàn diện của Việt Nam với sự hợp tác song phương mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực then chốt, mang lại lợi ích cho cả hai nước. Vượt qua các rào cản thương mại tạm thời, quan hệ hai nước tiếp tục mở rộng. Giai đoạn 2021–2025, kim ngạch thương mại song phương đạt 653,38 tỷ USD với mức tăng trưởng trung bình hàng năm là 14,59%. Tỷ trọng thương mại với Hoa Kỳ luôn chiếm mức cao, khoảng 16,7% - 18,5% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam trong giai đoạn này.

Về xuất khẩu

Xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ luôn chiếm trên 30% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam. Điều này cho thấy nhu cầu nhập khẩu của thị trường Hoa Kỳ đối với hàng hóa Việt Nam ở mức cao, quan hệ thương mại vẫn trên đà tăng trưởng. Theo số liệu của Cục Hải quan Việt Nam, năm 2025, kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ đạt 153,18 tỷ USD, tăng 28,18% so với năm 2024 dù phải đối mặt với nhiều khó khăn do chính sách thuế quan đối ứng của Hoa Kỳ. Sang tháng 01/2026, kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ tiếp tục tăng 32,38% so với cùng kỳ tháng 01/2025, đạt 13,9 tỷ USD.

Xuất khẩu nhóm hàng công nghệ và chế biến chế tạo sang Hoa Kỳ tăng trưởng mạnh mẽ. Kim ngạch xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện năm 2025 tăng tới 81,39% so với năm trước, đạt 42,09 tỷ USD, chiếm 27,47% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sang Hoa Kỳ. Tháng 01/2026, kim ngạch xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tới thị trường Hoa Kỳ tiếp tục tăng cao 72,73% so với tháng 01/2025, khẳng định vị thế “mắt xích quan trọng” của Việt Nam trong chuỗi cung ứng điện tử của Hoa Kỳ nói riêng và của toàn cầu nói chung.

Về nhập khẩu

Hoa Kỳ đang trở thành nguồn cung quan trọng về sản phẩm công nghệ cao và nguyên liệu thiết yếu của Việt Nam. Kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng từ Hoa Kỳ năm 2025 tăng 27,71% so với năm trước đó, đạt 19,29 tỷ USD, và tháng 01/2026 tăng tới 63,59% so với cùng kỳ năm 2025. Nhiều mặt hàng có mức tăng

trường nhập khẩu rất cao như: Linh kiện, phụ tùng ô tô; Sản phẩm từ kim loại thường khác; Bông; Lúa mì...

Về triển vọng

Hợp tác chuỗi cung ứng, đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng, được xác định là trụ cột chiến lược trong quan hệ thương mại của Việt Nam với Hoa Kỳ hiện nay. Việc hợp tác năng lượng không chỉ giải quyết an ninh năng lượng trong nước mà còn là "đòn bẩy" để duy trì sản xuất quy mô lớn, giúp hàng xuất khẩu Việt Nam (điện tử, dệt may, thép...) đáp ứng tiêu chuẩn xanh quốc tế và tăng sức cạnh tranh ở thị trường Hoa Kỳ nói riêng và thị trường thế giới nói chung. Ngoài ra, khi hạ tầng năng lượng ổn định cũng sẽ giúp Việt Nam thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) mạnh hơn từ các tập đoàn đa quốc gia trong các lĩnh vực công nghệ cao.

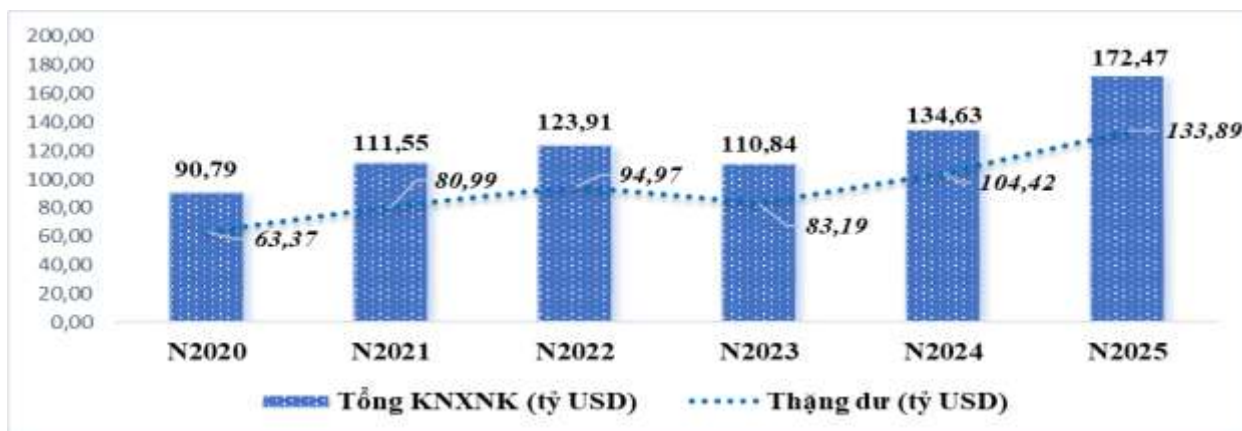
Nội dung bài viết:

Thương mại hai chiều của Việt Nam – Hoa Kỳ

Quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đã có những bước tiến dài sau 30 năm hai nước chính thức bình thường hóa quan hệ ngoại giao (12/7/1995 – 12/7/2025), mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cả hai bên trên hầu hết lĩnh vực. Trong giai đoạn 2020 – 2025 gần đây nhất, thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Hoa Kỳ tăng trưởng mạnh.

Theo số liệu của Cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch thương mại song phương của Việt Nam và Hoa Kỳ trong giai đoạn 5 năm 2021-2025 đạt 653,38 tỷ USD, tăng trưởng trung bình hàng năm ở mức 14,59%. Trong đó, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước năm 2021 tăng 22,86% so với năm 2020; Năm 2025 tăng 28,11% so với năm 2024 và tăng 89,96% so với năm 2021. Tỷ trọng kim ngạch thương mại song phương với Hoa Kỳ luôn chiếm mức cao trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam, khoảng 16,7% - 18,5% từ năm 2020 đến năm 2025.

Thương mại hai chiều của Việt Nam và Hoa Kỳ giai đoạn 2020-2025



Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam

Sang tháng 01/2026, kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam - Hoa Kỳ tiếp tục ghi nhận kết quả tích cực, đạt 15,79 tỷ USD, chiếm 17,91% tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam.

Cán cân thương mại nghiêng về Việt Nam với mức thặng dư năm 2020 là 63,37 tỷ USD, năm 2021 là 80,99 tỷ USD, đến năm 2025 là 133,89 tỷ USD. Tốc độ tăng trưởng của xuất khẩu và nhập khẩu với Hoa Kỳ đã dần cân bằng, đều ở mức 28% trong năm 2025.

Tháng 01/2026, Việt Nam tiếp tục xuất siêu 12 tỷ USD với thị trường Hoa Kỳ.

Hoa Kỳ giữ vững vị thế thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam

Việt Nam và Hoa Kỳ tới nay chưa có FTA song phương, nên hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ chịu thuế MFN (Most Favored Nation), trong khi nhiều nước xuất khẩu hàng hóa tới Hoa Kỳ như Bangladesh, Ấn Độ, một số thành viên khác khối ASEAN có mức thuế thấp hơn hoặc chương trình ưu đãi riêng. Năm 2025, hoạt động xuất khẩu hàng hóa sang Hoa Kỳ của Việt Nam phải đối mặt với bối cảnh khó khăn do sự gia tăng chính sách thuế, rào cản phi thuế quan và các yếu tố khách quan từ thị trường thế giới. Nhiều ngành hàng như dệt may, giày dép, đồ nội thất vốn có lợi thế về giá trở nên kém cạnh tranh hơn do thuế tăng làm giảm biên lợi nhuận.

Trong bối cảnh đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sang Hoa Kỳ năm 2025 vẫn tăng 28,18% so với năm 2024, đạt 153,18 tỷ USD, chiếm 32,24% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam. Sang đầu năm 2026, kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong tháng 01/2026 cũng tăng 32,38% so với tháng 01/2025, đạt 13,9 tỷ USD, cho thấy các đơn hàng xuất khẩu sang Hoa Kỳ vẫn rất dồi dào, đặc biệt là các nhóm hàng hỗ trợ công nghiệp như dây điện và dây cáp điện hay phương tiện vận tải và phụ tùng.

Hoạt động xuất khẩu sang Hoa Kỳ có sự chuyển dịch mạnh mẽ sang nhóm hàng công nghệ và chế biến chế tạo. Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tới thị trường này năm 2025 đã tăng tới 81,39% so với năm trước, đạt 42,09 tỷ USD, chiếm 27,47% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sang Hoa Kỳ. Tháng 01/2026, kim ngạch xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tới Hoa Kỳ tiếp tục tăng cao 72,73% so với tháng 01/2025. Có thể thấy, nhu cầu về thiết bị công nghệ phục vụ chuyển đổi số và làm việc từ xa tại Hoa Kỳ vẫn duy trì ở mức cao, đồng thời kết quả trên cũng khẳng định vị thế là mắt xích quan trọng của Việt Nam trong chuỗi cung ứng điện tử của Hoa Kỳ nói riêng và của toàn cầu nói chung.

Xuất khẩu nhóm hàng hỗ trợ công nghiệp tiếp tục tăng cao. Kim ngạch xuất khẩu dây điện và dây cáp điện năm 2025 tới Hoa Kỳ tăng 52,22% so với năm 2024 và tháng 01/2026 tăng 51,62% so với tháng 01/2025. Dây và cáp điện là đầu vào cơ bản của công nghiệp. Mở rộng năng lượng tái tạo, trung tâm dữ liệu, xe điện – đều cần lượng lớn dây dẫn và cáp điện. Khi nhóm này tăng mạnh là dấu hiệu chu kỳ sản xuất công nghiệp Hoa Kỳ đang tăng, nhu cầu cho thiết bị điện,

điện tử, xây dựng, ô tô điện... sẽ tiếp tục tăng trong các quý sau, là cơ hội thúc đẩy xuất khẩu những mặt hàng này cho doanh nghiệp Việt Nam.

**Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng sang Hoa Kỳ trong năm 2025
và tháng 01/2026**

Mặt hàng	Năm 2025 (tỷ USD)	So với năm 2024 (%)	Tỷ trọng năm 2025 (%)	Tháng 01/2026 (tỷ USD)	So với tháng 01/2025 (%)	Tỷ trọng tháng 01/2026 (%)
Tổng kim ngạch	153,18	28,18	100,00	13,90	32,38	100,00
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	42,09	81,39	27,47	3,79	72,73	27,27
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	24,13	9,41	15,75			
Hàng dệt, may	17,88	10,72	11,67	1,42	1,28	10,20
Điện thoại các loại và linh kiện	9,86	0,40	6,44	1,04	-7,53	7,48
Gỗ và sản phẩm gỗ	9,46	4,46	6,18	0,81	3,62	5,82
Giày dép các loại	9,03	9,00	5,89	0,82	16,19	5,91
Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	6,42	260,39	4,19	0,36	34,20	2,57
Sản phẩm từ chất dẻo	3,77	22,24	2,46	0,36	22,65	2,58
Phương tiện vận tải và phụ tùng	3,61	10,15	2,35	0,34	52,42	2,47
Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	2,02	12,01	1,32			
Hàng thủy sản	1,91	4,12	1,25	0,13	20,19	0,92
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	1,66	37,21	1,08	0,14	60,26	0,99
Sản phẩm từ sắt thép	1,58	18,87	1,03	0,15	23,77	1,05
Dây điện và dây cáp điện	1,48	52,22	0,96	0,15	51,62	1,09
Hạt điều	0,98	-15,48	0,64	0,08	49,47	0,59
Kim loại thường khác và sản phẩm	0,93	13,89	0,61	0,10	27,42	0,72
Giấy và các sản phẩm từ giấy	0,80	25,97	0,52	0,06	41,85	0,46
Sản phẩm từ cao su	0,63	43,30	0,41	0,06	36,62	0,46
Hàng rau quả	0,55	51,80	0,36	0,05	55,30	0,35
Sắt thép các loại	0,53	-59,73	0,35	0,10	37,64	0,75
Cà phê	0,51	56,95	0,33	0,06	14,78	0,44
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	0,42	99,99	0,28	0,03	38,62	0,23
Hạt tiêu	0,42	2,18	0,27	0,04	78,81	0,28
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	0,41	26,94	0,27	0,04	40,49	0,32

Mặt hàng	Năm 2025 (tỷ USD)	So với năm 2024 (%)	Tỷ trọng năm 2025 (%)	Tháng 01/2026 (tỷ USD)	So với tháng 01/2025 (%)	Tỷ trọng tháng 01/2026 (%)
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	0,26	1,46	0,17	0,03	93,56	0,19
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	0,24	44,08	0,16	0,02	52,97	0,18
Xơ, sợi dệt các loại	0,23	20,07	0,15	0,02	11,42	0,12
Vải mảnh, vải kỹ thuật khác	0,19	-3,75	0,12	0,02	10,25	0,12
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	0,18	-0,74	0,12	0,02	4,74	0,11
Sản phẩm gốm, sứ	0,17	-6,18	0,11	0,02	11,81	0,13
Sản phẩm hóa chất	0,16	70,08	0,11	0,02	51,32	0,14
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	0,11	-12,32	0,07	0,01	94,04	0,09
Hóa chất	0,08	20,54	0,05	0,01	5,80	0,04
Cao su	0,05	-2,74	0,03	0,004	-20,94	0,03
Gạo	0,03	-4,80	0,02	0,002	-13,61	0,01
Chè	0,01	-25,53	0,01	0,001	14,82	0,004

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Mặc dù xuất khẩu hàng hóa sang Hoa Kỳ tăng trưởng tích cực, nhưng bối cảnh thương mại mới cho thấy lợi thế lao động giá rẻ và gia công đang suy giảm nhanh do các mức thuế quan gia tăng, cạnh tranh chuỗi cung ứng toàn cầu, tái công nghiệp hóa và chuyển đổi năng lượng làm thay đổi cơ cấu nhu cầu nhập khẩu... Theo đó, doanh nghiệp xuất khẩu nên thúc đẩy hợp tác chuỗi cung ứng trong bán dẫn, thiết bị điện, năng lượng sạch để có thể tiếp tục gia tăng bền vững thương mại với thị trường Hoa Kỳ.

Nhập khẩu nhiều mặt hàng từ Hoa Kỳ tăng mạnh mẽ

Hoa Kỳ không chỉ là thị trường xuất khẩu số 1 mà còn đang trở thành nguồn cung quan trọng cho các mặt hàng công nghệ cao và nguyên liệu đầu vào thiết yếu cho Việt Nam. Kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng từ Hoa Kỳ năm 2025 tăng 27,71% so với năm trước đó, đạt 19,29 tỷ USD.

Sang tháng 01/2026, kim ngạch nhập khẩu từ Hoa Kỳ tăng tới 63,59% so với cùng kỳ năm 2025. Nhiều mặt hàng có mức tăng trưởng nhập khẩu rất cao, trong đó, kim ngạch nhập khẩu linh kiện, phụ tùng ô tô tăng gấp 4,3 lần, sản phẩm từ kim loại thường khác tăng gấp 3,9 lần, lúa mì tăng gấp 3,5 lần. Bông là mặt hàng chủ lực tăng trưởng nhập khẩu ổn định và mạnh mẽ, cụ thể kim ngạch nhập

khẩu mặt hàng này năm 2025 tăng 100,7% so với năm 2024 và tháng 01/2026 tăng 143,41% so với tháng 01/2025.

Kết quả này phản ánh việc mở rộng quy mô sản xuất công nghiệp, nhu cầu tiêu dùng của người dân Việt Nam đối với hàng thực phẩm chất lượng cao từ Hoa Kỳ ngày càng tăng.

**Kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng từ Hoa Kỳ trong năm 2025
và tháng 01/2026**

Mặt hàng	Năm 2025 (tỷ USD)	So với năm 2024 (%)	Tỷ trọng năm 2025 (%)	Tháng 01/2026 (tỷ USD)	So với tháng 01/2025 (%)	Tỷ trọng tháng 01/2026 (%)
Tổng kim ngạch	19,29	27,71	100,00	1,89	63,59	100,00
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	5,46	25,91	28,30	0,45	15,99	23,70
Bông các loại	1,37	100,70	7,08	0,10	143,41	5,38
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	1,33	20,54	6,87	0,13	83,07	6,75
Chất dẻo nguyên liệu	1,17	48,70	6,04	0,13	77,39	6,63
Hàng rau quả	0,90	65,56	4,67	0,14	93,57	7,38
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	0,86	-15,42	4,45	0,10	86,54	5,07
Gỗ và sản phẩm gỗ	0,61	89,27	3,18	0,07	164,42	3,49
Đậu tương	0,52	11,37	2,68	0,10	22,73	5,25
Dược phẩm	0,51	0,46	2,67	0,02	-8,37	0,93
Phương tiện vận tải khác và phụ tùng	0,48	-4,73	2,50	0,04	65,84	2,25
Hóa chất	0,48	-24,78	2,49	0,07	74,58	3,71
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	0,46	-1,86	2,39	0,03	27,39	1,83
Sản phẩm hóa chất	0,44	14,72	2,27	0,04	36,97	1,92
Lúa mì	0,26	72,61	1,34	0,01	352,26	0,60
Phế liệu sắt thép	0,25	38,77	1,30	0,02	35,10	0,81
Chế phẩm thực phẩm khác	0,25	-13,00	1,27	0,02	-8,61	1,13
Sản phẩm từ chất dẻo	0,22	4,76	1,12	0,02	15,91	0,87
Sữa và sản phẩm sữa	0,13	1,59	0,66	0,01	104,91	0,62
Hàng thủy sản	0,12	77,31	0,63	0,01	78,71	0,46
Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	0,11	14,81	0,60	0,01	53,08	0,52
Sản phẩm từ sắt thép	0,10	15,87	0,53	0,01	24,73	0,40

Mặt hàng	Năm 2025 (tỷ USD)	So với năm 2024 (%)	Tỷ trọng năm 2025 (%)	Tháng 01/2026 (tỷ USD)	So với tháng 01/2025 (%)	Tỷ trọng tháng 01/2026 (%)
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	0,07	149,55	0,35	0,01	380,31	0,59
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	0,07	171,47	0,34	0,00	54,33	0,09
Kim loại thường khác	0,06	-7,21	0,33	0,00	6,31	0,21
Nguyên phụ liệu thuốc lá	0,06	36,97	0,30	0,00	124,15	0,02
Linh kiện, phụ tùng ô tô	0,05	-2,51	0,26	0,01	426,68	0,31
Sản phẩm từ kim loại thường khác	0,05	67,27	0,25	0,01	393,87	0,64
Dây điện và dây cáp điện	0,04	44,26	0,22	0,00	124,47	0,24
Vải các loại	0,04	-6,38	0,22	0,01	178,81	0,34
Cao su	0,03	-15,41	0,16	0,00	28,05	0,20
Sản phẩm khác từ dầu mỏ	0,03	-0,66	0,16	0,00	66,26	0,13
Sản phẩm từ cao su	0,03	19,58	0,16	0,00	52,20	0,14
Quặng và khoáng sản khác	0,03	28,58	0,16	0,00	330,46	0,19
Ô tô nguyên chiếc các loại	0,03	19,03	0,15	0,000	-39,04	0,01
Giấy các loại	0,02	7,02	0,10	0,001	-8,86	0,06
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	0,02	27,95	0,09	0,002	-20,23	0,087
Thuốc trừ sâu và nguyên liệu	0,02	5,85	0,08	0,002	90,91	0,09
Sắt thép các loại	0,01	-18,18	0,08			0,08
Sản phẩm từ giấy	0,01	-36,03	0,07	0,001	91,87	0,06
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	0,01	-8,37	0,05	0,002	202,61	0,08
Phân bón các loại	0,01	-15,53	0,05	0,001	71,16	0,04
Dầu mỡ động, thực vật	0,00	-10,07	0,02			
Điện thoại các loại và linh kiện	0,00	-53,29	0,002			

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Việt Nam coi hợp tác chuỗi cung ứng với Hoa Kỳ là trụ cột chiến lược trong quá trình nâng cấp vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu. Hiện, Việt Nam đã tham dự vòng đàm phán thứ 6 Hiệp định thương mại đối ứng Việt Nam – Hoa Kỳ. Bộ Công Thương Việt Nam đã có nhiều phiên làm việc, trao đổi thúc đẩy quan hệ song phương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ.

Bên lề Vòng đàm phán thứ 6, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng đã có cuộc làm việc với Thứ trưởng Năng lượng Hoa Kỳ, nhấn mạnh mục

tiêu duy trì tăng trưởng kinh tế hai con số của Việt Nam trong giai đoạn tới kéo theo nhu cầu năng lượng tăng nhanh, liên tục và dài hạn, đòi hỏi các giải pháp đồng bộ về nguồn cung, hạ tầng, công nghệ và vốn đầu tư quy mô lớn. Trong bối cảnh đó, Việt Nam rất coi trọng việc mở rộng hợp tác năng lượng với Hoa Kỳ bởi Hoa Kỳ có thế mạnh trong các lĩnh vực cung ứng LNG, dầu thô, tua-bin máy phát điện, thiết bị điện, đèn công nghệ và giải pháp quản lý hệ thống năng lượng hiện đại.

Việc tăng cường quan hệ hợp tác năng lượng với Hoa Kỳ, đặc biệt là thông qua các cam kết cung ứng hạ tầng và công nghệ hiện đại, không chỉ giải quyết bài toán an ninh năng lượng trong nước mà còn tạo ra những xung lực mới cho hoạt động xuất khẩu của Việt Nam. Khi nhu cầu năng lượng được đáp ứng ổn định và dài hạn sẽ là nền tảng để duy trì sản xuất quy mô lớn. Với ngành hàng điện tử và linh kiện - nhóm hàng chiếm tỷ trọng xuất khẩu lớn nhất sang Hoa Kỳ - việc đảm bảo nguồn cung năng lượng giúp các nhà máy duy trì vận hành liên tục, đáp ứng các đơn hàng công nghệ cao đòi hỏi độ chính xác và ổn định cao. Với ngành dệt may và giày dép, việc tiếp cận các giải pháp quản lý năng lượng hiện đại từ Hoa Kỳ sẽ giúp các doanh nghiệp tối ưu hóa chi phí sản xuất, từ đó giảm giá thành sản phẩm và tăng sức cạnh tranh trên thị trường Hoa Kỳ nói riêng và thị trường quốc tế nói chung.

Sự chuyển giao công nghệ và hợp tác về thiết bị điện tử từ Hoa Kỳ cũng mở ra cơ hội cho các sản phẩm phụ trợ của Việt Nam. Với mặt hàng dây điện và dây cáp điện, hợp tác năng lượng sẽ thúc đẩy nhu cầu về hạ tầng điện, tạo đà cho doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu các linh kiện, dây cáp sang chuỗi cung ứng toàn cầu của Hoa Kỳ. Với sản phẩm từ sắt thép, việc tham gia vào các dự án hạ tầng năng lượng có thể giúp các sản phẩm kết cấu thép của Việt Nam nâng cao chất lượng để đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe hơn.

Ngoài ra, khi hạ tầng năng lượng được đảm bảo bởi công nghệ Hoa Kỳ, Việt Nam sẽ trở thành điểm đến hấp dẫn hơn cho các tập đoàn đa quốc gia, tạo ra làn sóng đầu tư mới vào các lĩnh vực như máy ảnh, máy quay phim và các thiết bị viễn thông, từ đó trực tiếp nâng cao kim ngạch xuất khẩu chung của cả nước.

Có thể nhận định, việc mở rộng hợp tác năng lượng với Hoa Kỳ mà Bộ Công Thương đã và đang tích cực thúc đẩy thực hiện chính là "đòn bẩy" giúp doanh nghiệp Việt Nam đảm bảo năng lực sản xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn xanh của quốc tế và tạo sự bứt phá cho các nhóm hàng công nghệ cao trong tương lai.